

Số: 806/QĐ-UBND

An Giang, ngày 15 tháng 5 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang (Dự án do UBND cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền)

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 sửa đổi Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang tại Tờ trình số 72/TTr-SKHĐT ngày 07 tháng 5 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang (Dự án do UBND cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên cơ sở quy trình nội bộ được ban hành kèm theo Quyết định này cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP;
- TT. UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, TH;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Website tỉnh;
- Viễn thông An Giang (VNPT);
- Lưu: TH.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Phước**

**PHỤ LỤC I**

**Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang (Dự án do UBND cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 806/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (Dự án do UBND cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền).**

|                              | <b>QUY TRÌNH</b>                                                                                                                                                    | <b>Mã hiệu</b> | <b>QT</b> |
|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-----------|
| <b>SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ</b> | Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (Dự án do UBND cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền) |                |           |

**MỤC LỤC****SỬA ĐỔI TÀI LIỆU**

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. HỒ SƠ CẦN LƯU

| <b>Trách nhiệm</b> | <b>Soạn thảo</b> | <b>Xem xét</b> | <b>Phê duyệt</b> |
|--------------------|------------------|----------------|------------------|
| Họ tên             |                  |                |                  |
| Chữ ký             |                  |                |                  |
| Chức vụ            |                  |                |                  |

## SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

| <b>Yêu cầu<br/>sửa đổi/<br/>bổ sung</b> | <b>Trang /<br/>Phần liên<br/>quan việc<br/>sửa đổi</b> | <b>Mô tả nội dung sửa đổi</b> | <b>Lần ban<br/>hành / Lần<br/>sửa đổi</b> | <b>Ngày<br/>ban<br/>hành</b> |
|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------|------------------------------|
|                                         |                                                        |                               |                                           |                              |
|                                         |                                                        |                               |                                           |                              |
|                                         |                                                        |                               |                                           |                              |
|                                         |                                                        |                               |                                           |                              |

### 1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự tiếp nhận hồ sơ công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (dự án do UBND cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền).

### 2. PHẠM VI

Áp dụng cho dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (dự án do UBND cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền).

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

### 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- ND: Nghị định.
- UBND: Ủy ban nhân dân.
- SKHĐT: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

### 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH.

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>5.1</b> | <b>Cơ sở pháp lý</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;</li> <li>- Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.</li> </ul> |
| <b>5.2</b> | <b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục: Không có</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |

| 5.3 | Thành phần hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Bản chính | Bản sao |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|---------|
|     | a) Hồ sơ đề xuất dự án đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư gồm thông tin quy định tại các điểm b, c, d và e khoản 2 Điều 47 của Luật Đầu thầu, cụ thể gồm:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | X         |         |
|     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tên dự án; mục tiêu; quy mô đầu tư; vốn đầu tư;</li> <li>- Địa điểm thực hiện dự án; hiện trạng sử dụng đất, diện tích khu đất thực hiện dự án; mục đích sử dụng đất; các chỉ tiêu quy hoạch được duyệt;</li> <li>- Thời hạn, tiến độ thực hiện dự án; sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có); tiến độ thực hiện dự án theo từng giai đoạn (nếu có);</li> <li>- Nội dung khác có liên quan (nếu có).</li> </ul>                                                       |           |         |
|     | b) Các thành phần hồ sơ theo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư, cụ thể gồm:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | X         |         |
|     | <p>(i) Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận;</p> <p>(ii) Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư;</p> <p>(iii) Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.</p> |           |         |
| 5.4 | Số lượng hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |           |         |
|     | Số lượng hồ sơ cần nộp: 04 bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |           |         |
| 5.5 | Thời gian giải quyết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |           |         |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                  |                            |                         |                                     |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------|-------------------------------------|
| <p>a) Về thời hạn xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 03 ngày (24 giờ) làm việc kể từ ngày nhận được đề xuất dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao một cơ quan, đơn vị trực thuộc tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư.</li> <li>- Sau khi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cơ quan, đơn vị tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư, trong thời hạn 25 ngày (200 giờ), cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh.</li> </ul> <p>b) Về thời hạn đăng tải thông tin:</p> <p>Cơ quan có thẩm quyền tổ chức thực hiện đăng tải thông tin dự án đầu tư kinh doanh do nhà đầu tư đề xuất trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong thời hạn chậm nhất 05 ngày (40 giờ) làm việc kể từ ngày văn bản phê duyệt được ban hành.</p> |                                                                                                  |                            |                         |                                     |
| <b>5.6</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>                                                              |                            |                         |                                     |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Trung tâm Phục vụ hành chính công                                                                |                            |                         |                                     |
| <b>5.7</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:</b> Tổ chức, cá nhân.                                 |                            |                         |                                     |
| <b>5.8</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:</b> Văn bản phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh |                            |                         |                                     |
| <b>5.9</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>Lệ phí (nếu có và văn bản quy định về phí, lệ phí:</b> Không có                               |                            |                         |                                     |
| <b>6.1</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <b>Quy trình xử lý công việc</b>                                                                 |                            |                         |                                     |
| <b><i>TT</i></b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | <b><i>Trình tự</i></b>                                                                           | <b><i>Trách nhiệm</i></b>  | <b><i>Thời gian</i></b> | <b><i>Biểu mẫu/<br/>Kết quả</i></b> |
| <b><i>B1</i></b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - Nhà đầu tư lập hồ sơ đề xuất dự án.<br>Nhà đầu tư chịu mọi chi phí lập hồ sơ đề xuất dự án     | Nhà đầu tư                 | Giờ hành chính          |                                     |
| <b><i>B2</i></b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | - Nhà đầu tư nộp 04 bộ hồ sơ đề xuất dự án cho Sở Kế hoạch và Đầu tư.                            | Nhà đầu tư,<br>Sở Kế hoạch | 03 ngày<br>(24 giờ)     |                                     |

|           |                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                         |                   |  |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--|
|           | Trong thời hạn 03 ngày (24 giờ) làm việc kể từ ngày nhận được đề xuất dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao một cơ quan chuyên môn tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư                    | và Đầu tư                                                                               |                   |  |
| <i>B3</i> | - Trong thời hạn 25 ngày (200 giờ) kể từ ngày được giao nhiệm vụ, cơ quan, đơn vị xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án, trình người có thẩm quyền phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh                                              | Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư | 25 ngày (200 giờ) |  |
| <i>B4</i> | - Cơ quan có thẩm quyền tổ chức thực hiện đăng tải thông tin dự án đầu tư kinh doanh do nhà đầu tư đề xuất trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong thời hạn chậm nhất là 05 ngày (40 giờ) làm việc kể từ ngày văn bản phê duyệt được ban hành | Cơ quan có thẩm quyền                                                                   | 05 ngày (40 giờ)  |  |

**6. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không**

**7. HỒ SƠ CẦN LƯU**

| <i>TT</i> | <i>Hồ sơ lưu</i>                                                                                                                                                                                   |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1</b>  | Bộ hồ sơ hoàn chỉnh thủ tục về công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (Dự án do UBND cấp tỉnh là cơ quan có thẩm quyền) |

PHỤ LỤC II

**Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thuộc phạm vi quản lý của cấp tỉnh (Ban Quản lý Khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 806/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (Dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền).**

|                                              |                                                                                                                                                                          |                             |
|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| <b>BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH AN GIANG</b> | <b>QUY TRÌNH</b>                                                                                                                                                         | Mã hiệu: QTNB-ĐTLCNĐT       |
|                                              | Công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (Dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền) | Ngày ban hành: .../.../2024 |

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

- 1. MỤC ĐÍCH
- 2. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG
- 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
- 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
- 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
- 6. HỒ SƠ CẦN LƯU

| Trách nhiệm | Soạn thảo | Xem xét | Phê duyệt |
|-------------|-----------|---------|-----------|
| Họ tên      |           |         |           |
| Chữ ký      |           |         |           |
| Chức vụ     |           |         |           |

## SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

| <b>Yêu cầu<br/>sửa đổi/<br/>bổ sung</b> | <b>Trang /<br/>Phần liên<br/>quan việc<br/>sửa đổi</b> | <b>Mô tả nội dung sửa đổi</b> | <b>Lần ban<br/>hành / Lần<br/>sửa đổi</b> | <b>Ngày<br/>ban<br/>hành</b> |
|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------|------------------------------|
|                                         |                                                        |                               |                                           |                              |
|                                         |                                                        |                               |                                           |                              |
|                                         |                                                        |                               |                                           |                              |
|                                         |                                                        |                               |                                           |                              |

### 1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự tiếp nhận hồ sơ công bố dự án kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền).

### 2. PHẠM VI

Áp dụng cho dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền).

### 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

### 4. ĐỊNH NGHĨA VÀ VIẾT TẮT

- BQLKKT: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang.
- TTĐT: Trung tâm Đầu tư – Phát triển hạ tầng và Hỗ trợ doanh nghiệp Khu kinh tế.

### 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                  |                |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------|
| <b>5.1</b> | <b>Cơ sở pháp lý:</b><br>- Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;<br>- Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 2 năm 2024 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực. |                  |                |
| <b>5.2</b> | <b>Thành phần hồ sơ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <b>Bản chính</b> | <b>Bản sao</b> |
|            | a) Hồ sơ đề xuất dự án đầu tư kinh doanh của nhà đầu tư gồm thông tin quy định tại các điểm b,c,d và e khoản 2 điều 47 của Luật Đấu thầu, cụ thể gồm:                                                                                                                                                                                            | x                |                |
|            | - Tên dự án; mục tiêu; quy mô đầu tư; vốn đầu tư;                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                  |                |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |   |  |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--|
|            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm thực hiện dự án; hiện trạng sử dụng đất, diện tích khu đất thực hiện dự án; mục đích sử dụng đất; các chỉ tiêu quy hoạch được duyệt;</li> <li>- Thời hạn, tiến độ thực hiện dự án; sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có); tiến độ thực hiện dự án theo từng giai đoạn (nếu có);</li> <li>- Nội dung khác có liên quan (nếu có).</li> </ul>                                                                                                                                                                                    |   |  |
|            | b) Các thành phần hồ sơ theo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư, cụ thể gồm:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | x |  |
|            | <ul style="list-style-type: none"> <li>(i) Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư, gồm cả cam kết chịu mọi chi phí, rủi ro nếu dự án không được chấp thuận;</li> <li>(ii) Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư;</li> <li>(iii) Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.</li> </ul>                    |   |  |
| <b>5.3</b> | <b>Số bộ hồ sơ:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |   |  |
|            | Số lượng hồ sơ cần nộp: 04 bộ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |   |  |
| <b>5.4</b> | <b>Thời hạn giải quyết:</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |   |  |
|            | <p>a) Về thời hạn xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 25 ngày (200 giờ), cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án, trình Ban Quản lý Khu kinh tế phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh.</li> </ul> <p>b) Về thời hạn đăng tải thông tin:</p> <p>Ban Quản lý Khu kinh tế tổ chức thực hiện đăng tải thông tin dự án đầu tư kinh doanh do nhà đầu tư đề xuất trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong thời hạn chậm nhất 05 ngày (40 giờ) làm việc kể từ ngày văn bản phê duyệt được ban hành.</p> |   |  |
| <b>5.5</b> | <b>Nơi tiếp nhận và trả kết quả</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |   |  |
|            | Trung tâm Phục vụ hành chính công                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |   |  |
| <b>5.6</b> | <b>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:</b> Tổ chức, cá nhân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |   |  |
| <b>5.7</b> | <b>Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:</b> Văn bản phê duyệt thông tin dự                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |   |  |

|             |                                                                                                                         |                                                                                         |                                                                                |                              |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
|             | án đầu tư kinh doanh                                                                                                    |                                                                                         |                                                                                |                              |
| <b>5.8</b>  | <b>Lệ phí:</b> không có                                                                                                 |                                                                                         |                                                                                |                              |
| <b>5.9</b>  | <b>Tên mẫu đơn đơn, mẫu tờ khai:</b> không có                                                                           |                                                                                         |                                                                                |                              |
| <b>5.10</b> | <b>Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:</b> không                                                                    |                                                                                         |                                                                                |                              |
| <b>5.11</b> | <b>Quy trình xử lý công việc:</b>                                                                                       |                                                                                         |                                                                                |                              |
| <b>TT</b>   | <b>Trình tự</b>                                                                                                         | <b>Trách nhiệm</b>                                                                      | <b>Thời gian</b>                                                               | <b>Biểu mẫu/<br/>Kết quả</b> |
| B1          | - Nhà đầu tư lập hồ sơ đề xuất dự án. Nhà đầu tư chịu mọi chi phí lập hồ sơ đề xuất dự án                               | Nhà đầu tư                                                                              |                                                                                |                              |
| B2          | - Nhà đầu tư nộp 04 bộ hồ sơ đề xuất dự án.                                                                             | Nhà đầu tư,<br>BQLKKT                                                                   |                                                                                |                              |
| B3          | - Xem xét sự phù hợp của hồ sơ đề xuất dự án, trình Ban Quản lý Khu kinh tế phê duyệt thông tin dự án đầu tư kinh doanh | Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổng hợp, xem xét hồ sơ đề xuất dự án của nhà đầu tư | 25 ngày (200 giờ) làm việc                                                     |                              |
| B4          | - Đăng tải thông tin dự án đầu tư kinh doanh do nhà đầu tư đề xuất trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia                 | BQLKKT                                                                                  | Chậm nhất 05 ngày (40 giờ) làm việc kể từ ngày văn bản phê duyệt được ban hành |                              |

## 6. HỒ SƠ CẦN LƯU

| <b>TT</b> | <b>Hồ sơ lưu</b>                                                                                                                                                                                             |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1</b>  | Bộ hồ sơ hoàn chỉnh thủ tục về công bố dự án đầu tư kinh doanh đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất (Dự án do Ban Quản lý Khu kinh tế là cơ quan có thẩm quyền) |